

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**TỈNH ĐẮK LẮK**  
Bản án số: 77/2022/HSST  
Ngày: 24-8-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Thuần

*Thẩm phán:* Ông Văn Công Dân

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Thế Hòa

2. Ông Võ Quang Tuyên

3. Bà H' Mơ Niê

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Tiến Long - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2022/HSST, ngày 27 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Chu Sỹ D, sinh năm 1977, tại tỉnh Cao Bằng. Nơi cư trú: thôn LK, xã ET, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Chu Sỹ C và bà Tô Thị Đ (đã chết); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 03/11/2021 Công an xã Ea Tân, huyện Krông Năng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 405/QĐ-XPHC đối với Chu Sỹ D về hành vi Trộm cắp tài sản, mức phạt 1.000.000 đồng. Hiện bị cáo vẫn chưa nộp phạt theo quyết định xử phạt nêu trên.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24 tháng 5 năm 2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định: Luật sư Nguyễn Văn L – Văn phòng luật sư ĐL, đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk;

Địa chỉ: 40 CT, P. TA, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người Bị hại: Bà Chu Thị M, sinh năm: 1981

Địa chỉ: Thôn LK, xã ET, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người làm chứng: Cháu Chu Thị Hồng Q, sinh năm: 2005, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Q: Bà Chu Thị M, sinh năm: 1981

Cùng địa chỉ: Thôn LK, xã ET, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2004, Chu Sỹ D và chị Chu Thị M cùng trú tại thôn LK, xã ET, huyện KN kết hôn với nhau và sinh được 02 người con chung là cháu Chu Thị Hồng Q và Chu Thị Ngọc C. Quá trình sinh sống cả hai nảy sinh nhiều mâu thuẫn nên đến năm 2020 thì ly hôn. D vẫn sinh sống tại nhà của hai vợ chồng ở trước đó còn chị M và 02 người con sinh sống tại nhà rẫy, cách nhà D khoảng 75m. Sau đó, có anh Trịnh Văn H đến sinh sống cùng chị M. Giữa anh H và chị M có với nhau 01 con chung là cháu Chu Trịnh Ánh K. Sau khi ly hôn thì giữa D và chị M vẫn thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau về việc chị M không trả tiền cho D như cam kết khi ly hôn.

Khoảng 17<sup>h</sup>00 ngày 30/8/2021, D nghĩ tới những mâu thuẫn giữa mình và chị M và bức tức việc chị M đưa anh H về nhà chung sống nên nảy sinh ý định giết chị M. D lấy 02 chai thuốc trừ sâu để trong nhà kho của nhà D, trong đó một chai hiệu HL còn nguyên và một chai hiệu Vua Rệp Sáp còn một nửa rồi đi bộ đến khu vực giếng nước nhà chị M. Đây là giếng nước chị M thường xuyên sử dụng để sinh hoạt và nấu ăn cho mọi người trong gia đình. Tại đây, D dùng tay kéo nắp giếng lên nhưng không được nên mở nắp 02 chai thuốc trừ sâu và đổ theo lỗ cùm ống nước được gắn trên nắp giếng. D đổ hết một nửa còn lại của chai thuốc trừ sâu hiệu Vua Rệp Sáp và đổ 1/3 chai thuốc trừ sâu hiệu HL xuống giếng. Sau đó, D cầm 02 chai thuốc sâu đem về nhà cất giấu. Sau khi D đi về nhà, chị M phát hiện nước giếng có mùi và màu sắc khác thường, nghi ngờ D đổ thuốc sâu xuống giếng nên chị M viết đơn trình báo đến cơ quan Công an.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường tại khu vực giếng nước nhà chị Chu Thị M, thuộc thôn LK, xã ET, huyện KN. Giếng nước dạng hình

tròn đào âm xuống đất đường kính trung bình là 130cm. Bên trên đây nắp bằng bê tông dạng hình tròn có đường kính 135cm, giữa nắp là lỗ hồng hình vuông, kích thước (50 x 50)cm, lỗ hồng có nắp đây bằng bê tông dạng hình vuông có kích thước (50 x 50)cm, tại góc của nắp bê tông có gắn 01 cùm ống nước bằng kim loại dạng hình tròn đường kính 4,5cm. Giếng sâu 1150cm, trong đó phần nước có độ sâu đo từ đáy lên mặt nước là 30cm, nước có màu trắng đục, bên cạnh miệng giếng có 01 xô nhựa màu đen dạng tròn có đường kính 27cm, cao 20cm. Vị trí giếng nằm cách góc phòng bếp nhà chị Chu Thị M là 440cm, cách mép góc sân hướng Đông Bắc là 180cm, xung quanh giếng có cây bụi và cây chuối mọc tương đối rậm rạp, cao trung bình từ 60cm đến 90cm. Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu mẫu nước lấy từ giếng và niêm phong theo quy định.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã thu giữ tại nhà của Chu Sỹ D 01 chai thuốc trừ sâu màu trắng, bằng nhựa, loại INIP 650EC hiệu Vua Rệp Sáp, số đăng ký 3371/CNĐKT-BVTV ngày sản xuất 05/4/2019 phân phối bởi Công ty cổ phần Phúc Trời, chiều cao 18,5cm, đáy có đường kính 7cm, đã sử dụng hết và 01 chai thuốc trừ sâu màu trắng, bằng nhựa có dòng chữ HL màu đỏ, lô và ngày sản xuất TI 004 22/05/17 E, đơn vị phân phối Công ty TNHH thuốc BVTV TT, bên trong còn 2/3 chất lỏng, chiều cao 17cm, đáy có đường kính 7,7cm.

Tại Bản kết luận giám định số: 1058/C09C-Đ2, ngày 22/9/2021 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Trong mẫu nước ghi thu tại giếng của nhà bà Chu Thị M ký hiệu A; 01 chai thuốc trừ sâu (loại INIP 650EC; hiệu “Vua rệp sáp”, phân phối bởi công ty cổ phần Phúc Trời, đã sử dụng hết) ký hiệu M1; 01 chai thuốc trừ sâu (có dòng chữ HL màu đỏ trên chai, đơn vị phân phối công ty TNHH thuốc BVTV TT, bên trong còn 2/3 thể tích chai chứa chất lỏng) ký hiệu M2 gửi giám định đều tìm thấy Chlorpyrifos Ethyl và Cypermethrin.

*Chlorpyrifos Ethyl là thuốc trừ sâu thuộc nhóm Lân hữu cơ, nhóm độc II, liều độc qua miệng LD<sub>50</sub> là 96 – 270mg/kg.*

*Cypermethrin là thuốc trừ sâu thuộc nhóm Pyrethroid, nhóm độc II, liều độc qua miệng LD<sub>50</sub> là 250 mg/kg.*

Không đủ cơ sở để xác định khi con người uống phải mẫu nước ký hiệu A thì ảnh hưởng đến sức khỏe như thế nào.

Tại Công văn số: 283/C09C, ngày 17/11/2021 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng giải thích Kết luận giám định như sau: Hiện tại chưa có tài liệu khoa học nào công bố về thuốc trừ sâu Chlorpyrifos Ethyl và

Cypermethrin ảnh hưởng đối với con người cụ thể như thế nào. Đồng thời cũng không thể tiến hành thực nghiệm đối với con người nên C09C không có đủ cơ sở để xác định khi con người uống phải mẫu nước (ký hiệu A) có chứa thuốc trừ sâu Chlorpyrifos Ethyl và Cypermethrin thì ảnh hưởng đến sức khỏe như thế nào.

Tại bản cáo trạng số: 82/CT-VKST-P2, ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Chu Sỹ D về tội “Giết người” theo điểm 1, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra các chứng cứ buộc tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng số: 82/CT-VKST-P2, ngày 25 tháng 7 năm 2022. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Chu Sỹ D phạm tội “Giết người”;

+ Áp dụng điểm 1, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 của BLHS. Xử phạt bị cáo Chu Sỹ D từ 14 năm đến 15 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 24/5/2022

+ Về xử lý vật chứng: Quá trình giám định, Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng đã phân tích hết mẫu vật nên không hoàn trả mẫu vật cũng như vỏ chai thuốc trừ sâu, do đó không đề cập xử lý.

+ Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đặt ra để giải quyết.

**Luật sư Nguyễn Văn L bào chữa cho bị cáo Chu Sỹ D trình bày luận cứ bào chữa:**

Về nguyên nhân mâu thuẫn là do giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn về việc phân chia tài sản chung sau khi ly hôn dẫn đến bị cáo bức xúc và thực hiện hành vi phạm tội. Viện kiểm sát cho rằng bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 123 BLHS là không đúng. Hậu quả của hành vi chưa xảy ra, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Bị cáo Chu Sỹ D có ý kiến tranh luận: Bị cáo không có ý định giết vợ cũ, bị cáo đổ thuốc sâu xuống giếng chỉ là để vợ cũ không có nước để sử dụng. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

**Đại diện Viện kiểm sát tranh luận:** Mặc dù, giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn nhưng vẫn có nhiều hướng để xử lý nhưng do ý thức coi thường tính mạng của người khác bị cáo đã có hành vi cố ý đổ thuốc sâu xuống giếng nước phục vụ sinh hoạt cho gia đình chị M trong đó có cả 2 con đẻ của bị cáo. Bị cáo nhận

thức được hành vi của mình là nguy hiểm đến tính mạng của người khác nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai, bản cung của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác nên vào khoảng 17<sup>h</sup>00' ngày 30/8/2021, tại khu vực giếng nước nhà chị Chu Thị M tại thôn LK, xã ET, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk, Chu Sỹ D đã có hành vi đổ thuốc trừ sâu trong 02 chai thuốc trừ sâu (trong đó 01 chai đổ hết một nửa và một chai đổ 1/3 lượng thuốc trừ sâu trong chai) xuống giếng nước sử dụng để sinh hoạt và nấu ăn của gia đình chị Chu Thị M nhưng bị chị M phát hiện và trình báo đến cơ quan Công an.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Chu Sỹ D theo bản cáo trạng số: 82/CT-VKST-P2, ngày 25 tháng 7 năm 2022.

Xét về ý thức bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo cố ý đổ thuốc trừ sâu xuống giếng nước hàng ngày gia đình chị M dùng để sinh hoạt, trong đó có cả hai con đẻ của bị cáo thể hiện ý thức coi thường tính mạng của người khác.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Chu Sỹ D đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Giết người*”. Hành vi của bị cáo có khả năng làm chết nhiều người theo quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 123 BLHS.

***Tại Điều 123 của BLHS quy định:***

*1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:*

*l) Bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người;*

*...”*

Đối với bản cáo trạng cho rằng bị cáo phạm tội thuộc điểm n, khoản 1 Điều 123 BLHS có tính chất còn đồ là chưa phù hợp. Bởi lẽ, bị cáo và chị M trước đây là vợ chồng, sau đó bị cáo và chị M làm đơn ly hôn, về phần tài sản không yêu cầu chia mà tự thỏa thuận phân chia nên dẫn đến thường xuyên phát sinh mâu thuẫn sau khi ly hôn. Do bức tức chị M không trả tiền cho bị cáo theo như cam kết dẫn đến bị cáo có hành vi đổ thuốc trừ sâu xuống giếng với mục đích giết chị M. Do đó, HĐXX không áp dụng tình tiết có tính chất còn đồ đối với bị cáo.

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, không những có khả năng xâm hại trái pháp luật đến tính mạng của nhiều người mà còn gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự ở địa phương. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với mức độ, hành vi đã thực hiện thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Sau khi bị cáo đổ thuốc trừ sâu xuống giếng, chị M phát hiện và báo Công an nên chưa gây hậu quả chết người. Do đó, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15, khoản 3 Điều 57 của BLHS. HĐXX cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện tính khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

[3] Các biện pháp tư pháp:

+ Về xử lý vật chứng: Quá trình giám định, Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng đã phân tích hết mẫu vật nên không hoàn trả mẫu vật cũng như vỏ chai thuốc trừ sâu, do đó không đề cập xử lý.

+ Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đặt ra để giải quyết.

[4] Về án phí: Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Tuyên bố bị cáo **Chu Sỹ D** phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm 1 khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57 của BLHS 2015.

Xử phạt: Bị cáo Chu Sỹ D, 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 24/5/2022.

[2] Các biện pháp tư pháp:

+ Về xử lý vật chứng: Quá trình giám định, Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng đã phân tích hết mẫu vật nên không hoàn trả mẫu vật cũng như vỏ chai thuốc trừ sâu, do đó không đề cập xử lý.

+ Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đặt ra để giải quyết.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo và các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao ;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Cổng TTĐT TA;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Duy Thuận**